

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Khung tiêu chí thí điểm và quy trình xác định nền tảng số xuất sắc thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ năm 2024****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26/7/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Phê duyệt Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Khung tiêu chí thí điểm và quy trình xác định nền tảng số xuất sắc thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ năm 2024.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Thành lập Hội đồng đánh giá xác định thí điểm nền tảng số xuất sắc hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh năm 2024 (gọi tắt là Hội đồng đánh giá hoặc Hội đồng):

1. Hội đồng gồm có các thành viên sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia.

b) Các Ủy viên Hội đồng gồm:

- Lãnh đạo Cục Chuyển đổi số quốc gia;
- Lãnh đạo Cục An toàn thông tin;
- Lãnh đạo Cục Công nghiệp Công nghệ thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia;

- Lãnh đạo Vụ Khoa học và Công nghệ;
- Đại diện Hội Tin học Việt Nam;
- Đại diện Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam;
- Đại diện Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam;
- Đại diện Hội Truyền thông số Việt Nam.

c) Tổ Thư ký

- Tổ trưởng: Đại diện Lãnh đạo Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia.

- Thành viên: các cán bộ công chức, viên chức thuộc các đơn vị có đại diện lãnh đạo là thành viên Hội đồng và một số công chức khác thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các chuyên gia tư vấn của các Bộ, ngành, doanh nghiệp, hội, hiệp hội liên quan tham gia theo yêu cầu của Hội đồng.

d) Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia là cơ quan thường trực của Hội đồng đánh giá, có trách nhiệm bố trí các điều kiện làm việc cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng.

2. Vụ Kinh tế số và Xã hội số là cơ quan điều phối chung có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc cơ quan thường trực Hội đồng triển khai đánh giá các nền tảng số chuyển đổi số cho doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ; tổng hợp, thực hiện các thủ tục trình Lãnh đạo Bộ công nhận.

Điều 3. Trách nhiệm của Hội đồng:

1. Nhiệm vụ của Hội đồng

Căn cứ tiêu chí và quy trình được ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, Hội đồng có trách nhiệm tổ chức đánh giá và công nhận nền tảng đạt điều kiện tham gia Kế hoạch thí điểm khảo sát, đánh giá và thúc đẩy mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ năm 2024. Trong trường hợp có tiêu chí mới phát sinh trong quá trình đánh, Hội đồng gửi đề nghị về Vụ Kinh tế số và Xã hội số tổng hợp, tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

a) Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng. Mời đại diện các Bộ, ngành, doanh nghiệp, hội, hiệp hội liên quan theo từng nền tảng tham gia đánh giá. Phân công các thành viên Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc triển khai nhiệm vụ của Hội đồng quy định tại Khoản 1 điều này; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về tổ chức hoạt động và kết quả đánh giá của Hội đồng.

b) Chỉ đạo cơ quan thường trực của Hội đồng chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp có nền tảng số được đánh giá và các cơ quan, đơn vị liên quan

tổng hợp các thông tin về nền tảng số, báo cáo Hội đồng để phục vụ công tác đánh giá nền tảng số.

c) Sau khi có kết quả đánh giá nền tảng số đáp ứng tiêu chí, Cơ quan thường trực của Hội đồng có văn bản gửi Vụ Kinh tế số và Xã hội số tổng hợp kết quả, thực hiện các thủ tục trình Bộ trưởng phê duyệt kết quả công nhận.

Thời gian có hiệu lực của Quyết định công nhận nền tảng số là đến hết năm 2024. Sau thời gian này, Hội đồng tổ chức đánh giá và công bố lại theo quy trình, thủ tục đăng ký lần đầu.

3. Trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng

a) Thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng đánh giá; trao đổi, đóng góp ý kiến về các nội dung đánh giá đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình; biểu quyết các kết luận của Hội đồng đánh giá khi cần thiết.

Trong trường hợp đặc biệt không thể tham gia các cuộc họp của Hội đồng, Ủy viên Hội đồng đánh giá phải có ý kiến bằng văn bản gửi tới Hội đồng đánh giá hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự. Ý kiến của đại diện được ủy quyền được coi là ý kiến của Ủy viên đó trong Hội đồng;

c) Thành viên Hội đồng là Lãnh đạo Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia có trách nhiệm thực hiện thẩm tra nền tảng về tư cách pháp nhân và năng lực tổ chức, doanh nghiệp; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem xét đánh giá nền tảng;

d) Thành viên Hội đồng là Lãnh đạo Cục Chuyên đổi số quốc gia có trách nhiệm thẩm tra nền tảng về chức năng và tính năng của nền tảng; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem xét đánh giá nền tảng;

đ) Thành viên Hội đồng là Lãnh đạo Cục An toàn thông tin có trách nhiệm thẩm tra nền tảng về bảo đảm an toàn, an ninh mạng của nền tảng; có báo cáo thẩm tra gửi Hội đồng để có căn cứ xem xét đánh giá nền tảng.

4. Trách nhiệm của Tổ Thư ký giúp việc

Thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, quyết định theo đa số để thống nhất kết quả cho từng nền tảng số.

2. Các Ủy viên Hội đồng và thành viên Tổ Thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng trong phạm vi nhiệm vụ được phân công.

3. Kinh phí cho hoạt động của Hội đồng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số, Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, KTS&XHS (10 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Đức Long

PHỤ LỤC

Khung tiêu chí thí điểm xác định xuất sắc thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số.../QĐ-BTTTT

Ngày...tháng... năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. Tiêu chí cơ bản

1. Tiêu chí đánh giá tư cách pháp nhân và năng lực tổ chức, doanh nghiệp

- 1.1. Thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam: Đạt/Không Đạt.
- 1.2. Có trụ sở chính đặt tại Việt Nam: Đạt/Không Đạt.
- 1.3. Có cung cấp thông tin về tỷ lệ sở hữu: Đạt/Không Đạt.
- 1.4. Có cung cấp thông tin về năng lực tài chính, kinh doanh: Đạt/Không Đạt.

Bao gồm:

- Vốn điều lệ.
- Doanh thu 3 năm gần nhất.
- Lợi nhuận 3 năm gần nhất.

- 1.5. Có cung cấp thông tin về năng lực nhân sự: Đạt/Không Đạt.

Bao gồm:

- Tổng số lao động chuyên môn CNTT.
- Tổng số lao động.

2. Tiêu chí đánh giá về chức năng và tính năng của nền tảng

- 2.1. Có chức năng, tính năng phù hợp với Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số năm 2024: Đạt/Không Đạt.

- 2.2. Có đầy đủ các đặc trưng của nền tảng: Đạt/Không Đạt.

Bao gồm:

- Có sử dụng hạ tầng điện toán đám mây.
- Có cung cấp chức năng như là dịch vụ (as-a-service).
- Có khả năng tùy chỉnh để đáp ứng nhu cầu mà không cần chỉnh sửa mã nguồn.

- 2.3. Có hoặc có tiềm năng đáp ứng nhu cầu phổ biến của người dân (số lượng người sử dụng tiềm năng từ 1 triệu người trở lên): Đạt/Không Đạt.

2.4. Có khả năng đáp ứng khi quy mô người dùng tăng trưởng đột biến thông qua việc chỉ cần tăng năng lực hạ tầng mà không cần phải chỉnh sửa thiết kế, kiến trúc hoặc mã nguồn: Đạt/Không Đạt.

3. Tiêu chí đánh giá về an toàn, an ninh mạng

3.1. Có Hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt và có cam kết kế hoạch, lộ trình triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ không quá 03 tháng: Đạt/Không đạt.

3.2. Tuân thủ quy định về bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng: Đạt/Không Đạt.

3.3. Tuân thủ quy định về lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam theo quy định của Luật An ninh mạng: Đạt/Không Đạt.

II. Tiêu chí đặc thù

Trong trường hợp cần có tiêu chí đặc thù với từng lĩnh vực nền tảng số để phục vụ yêu cầu đánh giá, Hội đồng thống nhất đề xuất, Bộ Thông tin và Truyền thông công bố công khai.